TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẬP** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68 /2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Lập, ngày 09 tháng 05 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2019/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 04 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm 1993.

Trú quán: Khu 2 Đồng Xuân, xã Xuân Viên, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S - Sinh năm 1988 .

Địa chỉ: Khu 2 Đồng Xuân, xã Xuân Viên, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào điều 212, điều 213, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào điều 55, 58 luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 05 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 05 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị T và anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn S được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Nguyễn Bá L, sinh ngày 25/12/2012 , kể từ tháng 05/2019 đến khi trưởng thành. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh S. (Anh S tự nguyện không yêu cầu). Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, anh S cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ và công sức : Chị T và anh S thỏa thuận không đề nghị giải quyết.

- Về án phí: Chị Hà Thị T tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm m- ơi nghìn đồng) án phí ly hôn, Nhưng được khấu trừ vào số tiền chị T đã nộp 300.000đ (Ba

trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số: AA/2017/0005549 ngày 16/04/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị T số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm m- ơi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Yên Lập;
- Các đ- ơng sự;
- THA dân sự huyệnYên Lập;
- UBND xã Xuân Thủy;
- L- u hồ sơ;
- L- u VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP
Thẩm phán

Hoàng Quốc Việt